

- Trong thời hạn tạm ngừng hoạt động sản xuất, kinh doanh:
 - + Đối với hộ kê khai: không phải nộp hồ sơ khai thuế, trừ trường hợp tạm ngừng kinh doanh không trọn tháng, quý.
 - + Đối với hộ khoán: được xác định lại nghĩa vụ thuế khoán theo nguyên tắc:

Thời gian (dương lịch)	Mức tiền thuế
I. Ngừng hoạt động	
Từ ngày đầu tiên của tháng	Giảm toàn bộ tiền thuế khoán kể từ tháng ngừng
Từ ngày 02 đến ngày 15 của tháng	Giảm 50% tiền thuế khoán tháng ngừng và giảm toàn bộ tiền thuế khoán của các tháng sau.
Từ ngày 16 trở đi của tháng	Không được giảm thuế khoán của tháng ngừng. Chỉ điều chỉnh giảm toàn bộ tiền thuế khoán của các tháng sau tháng ngừng.
II. Tạm ngừng	
-Trọn tháng	Giảm toàn bộ tiền thuế khoán của tháng tạm ngừng
-Tạm ngừng từ 15 ngày liên tục trở lên trong một tháng	Giảm 50% tiền thuế khoán của tháng tạm ngừng

II. HƯỚNG DẪN VỀ SỬ DỤNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ:

- Đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai: Phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

Đối với các hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng theo mô hình kinh doanh (trung tâm thương mại; siêu thị; bán lẻ hàng tiêu dùng; ăn uống; nhà hàng; khách sạn; bán lẻ thuốc tân dược; dịch vụ vui chơi, giải trí và các dịch vụ khác; kinh doanh vàng bạc) được lựa chọn sử dụng hóa đơn điện tử được khởi tạo từ máy tính tiền hoặc hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế.

- Đối với hộ nộp thuế khoán: Nếu cần có hóa đơn để giao cho khách hàng thì được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã theo từng lần phát sinh và phải khai thuế, nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh.

III. HƯỚNG DẪN NỘP THUẾ ĐIỆN TỬ QUA ETAX MOBILE:

Ngành thuế đã triển khai cung cấp các dịch vụ điện tử cho người nộp thuế là cá nhân thông qua ứng dụng thuế điện tử (eTax Mobile) cho phép cài đặt trên thiết bị di động thông minh hệ điều hành IOS hoặc Android.

- Lợi ích của ứng dụng eTax Mobile: Hỗ trợ thực hiện việc nộp thuế, phí và các khoản thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, lệ phí môn bài, lệ phí trước bạ, thuế TNCN, GTGT, thay đổi thông tin đăng ký thuế, tra cứu nghĩa vụ thuế... của hộ, cá nhân.

- Sau khi cài đặt ứng dụng thì đăng nhập ứng dụng bằng tài khoản giao dịch thuế điện tử đã đăng ký với cơ quan thuế. Trường hợp chưa có tài khoản giao dịch thuế điện tử, có thể đăng ký tạo tài khoản trên ứng dụng eTax Mobile; hoặc qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế <https://thuedientu.gdt.gov.vn>; Hoặc đăng ký qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Người nộp thuế sử dụng điện thoại di động (camera, zalo...) quét mã QR code để xem hướng dẫn các bước nộp thuế qua eTax Mobile:



- Trường hợp có vướng mắc liên hệ Đội quản lý thuế liên xã phường hoặc Chi cục Thuế để được hướng dẫn.



TỔNG CỤC THUẾ CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI

HƯỚNG DẪN KHAI, NỘP THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH, CÁ NHÂN KINH DOANH

I. HƯỚNG DẪN VỀ KÊ KHAI, NỘP THUẾ:

Các loại thuế hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (HKD) phải nộp:

- Lệ phí môn bài.
- Thuế GTGT và thuế TNCN.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, tài nguyên thì phải nộp thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế tài nguyên (nếu có).

1. Hướng dẫn nộp lệ phí môn bài:

- Các căn cứ pháp lý: Nghị định 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016, Nghị định số 22/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ; Thông tư số 302/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016, Thông tư số 65/2020/TT-BTC ngày 09/07/2020 của Bộ Tài chính.

- Mức lệ phí môn bài phải nộp hàng năm:

STT	Mức doanh thu hàng năm	Mức lệ phí môn bài
1	Trên 500 triệu đồng/năm	1.000.000 đồng/năm
2	Trên 300 đến 500 triệu đồng/năm	500.000 đồng/năm
3	Trên 100 đến 300 triệu đồng/năm	300.000 đồng/năm

Trường hợp đã chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh sau đó trở lại hoạt động trong thời gian 6 tháng đầu năm nộp mức lệ phí môn bài cả năm, trong thời gian 6 tháng cuối năm nộp 50% mức lệ phí môn bài cả năm.

- Các trường hợp được miễn nộp lệ phí môn bài:

- + Có doanh thu hàng năm từ 100 triệu đồng trở xuống.
- + Không thường xuyên và không có địa điểm kinh doanh cố định.
- + Năm đầu tiên ra hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thời hạn nộp lệ phí môn bài:

+ Chậm nhất là ngày 30/01 hàng năm. Trường hợp mới ra kinh doanh thì nộp theo thông báo của cơ quan thuế và thời hạn gửi Thông báo của cơ quan thuế chậm nhất là ngày 20 của tháng tiếp theo tháng bắt đầu hoạt động kinh doanh.

+ Trường hợp đã chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh sau đó hoạt động trở lại hoạt động trong 6 tháng đầu năm thì chậm nhất là ngày 30/7;

Nếu ra hoạt động trong thời gian 6 tháng cuối năm thì chậm nhất là ngày 30/01 năm liền kế năm ra hoạt động.

2. Hướng dẫn về kê khai, nộp thuế GTGT, TNCN:

- Căn cứ: Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021, Thông tư số 100/2021/TT-BTC ngày 15/11/2021 của Bộ Tài chính.

- Xác định số thuế phải nộp:

- + Số thuế GTGT phải nộp = Doanh thu tính thuế GTGT x Tỷ lệ thuế GTGT.
- + Số thuế TNCN phải nộp = Doanh thu tính thuế TNCN x Tỷ lệ thuế TNCN.

- Trường hợp không phải nộp thuế GTGT và không phải nộp thuế TNCN: Hộ kinh doanh có doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm dương lịch từ 100 triệu đồng trở xuống.

- Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán hoặc nộp thuế theo phương pháp kê khai (Hộ kinh doanh đáp ứng điều kiện là quy mô lớn thì bắt buộc phải nộp thuế theo phương pháp kê khai).

2.1. Khai và nộp thuế theo phương pháp khoán (hộ khoán):

- **Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế:** Hộ khoán khai thuế theo năm chậm nhất là ngày 15/12 của năm trước liền kề.

Trường hợp mới kinh doanh thì chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày bắt đầu kinh doanh.

Đối với doanh thu yêu cầu cấp lẻ hóa đơn theo từng lần phát sinh: phải khai thuế, nộp thuế chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày phát sinh doanh thu và trước khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh.

- **Hồ sơ khai thuế:** Mẫu tờ khai số 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC.

Trường hợp hộ khoán sử dụng hóa đơn do cơ quan thuế cấp lẻ theo từng lần phát sinh, khi khai thuế đối với doanh thu trên hóa đơn lẻ thì hộ khoán khai thuế theo từng lần phát sinh theo Mẫu tờ khai số 01/CNKD đồng thời xuất trình, nộp kèm theo hồ sơ:

+ Bản sao hợp đồng kinh tế cung cấp hàng hóa, dịch vụ cùng ngành nghề với hoạt động kinh doanh của hộ khoán.

+ Bản sao biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

+ Bản sao tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa, dịch vụ.

- **Nơi nộp hồ sơ khai thuế:** Nộp trực tiếp tại Tổ công tác tiếp nhận tờ khai thuế đặt tại UBND xã, phường, thị trấn hoặc tại đội quản lý thuế liên xã, phường.

- **Thời hạn nộp thuế:** theo thời hạn ghi trên Thông báo nộp tiền của cơ quan thuế. Trường hợp hộ khoán có sử dụng hóa đơn cấp lẻ theo từng lần phát sinh thì thời hạn nộp thuế đối với doanh thu trên hóa đơn là thời hạn khai thuế đối với doanh thu trên hóa đơn (chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày phát sinh doanh thu và trước khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh).

Thực hiện nộp thuế tại Ngân hàng hoặc nộp điện tử thông qua Ứng dụng EtaxMobile. Một số trường hợp tại địa bàn khó khăn, đặc biệt khó khăn không thực hiện nộp được qua Ngân hàng hoặc EtaxMobile thì thu bằng biên lai thu thuế, phí, lệ phí.

- **Chuyển đổi phương pháp nộp thuế:** Hộ khoán chuyển đổi sang phương pháp kê khai thì hộ khoán khai điều chỉnh, bổ sung Tờ khai thuế khoán theo mẫu số 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư 40/2021/TT-BTC chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày chuyển đổi phương pháp tính thuế. Cơ quan thuế căn cứ Tờ khai điều chỉnh, bổ sung để điều chỉnh giảm mức thuế đã khoán cho thời gian chuyển đổi.

- Công khai thông tin hộ khoán

+ Thời điểm công khai thông tin hộ khoán: lần 01 từ ngày 20/12/2023 đến ngày 31/12/2023; lần 02 chậm nhất là ngày 30/01/2024 đến hết năm.

+ Địa điểm niêm yết: Bộ phận một cửa của CCT/CCTKV; UBND quận, huyện; trụ sở Đội thuế; Ban quản lý chợ; Trang Thông tin điện tử của ngành thuế; trên chức năng Bản đồ số hộ kinh doanh trên ứng dụng eTax Mobile hoặc truy cập theo địa chỉ: <http://gdt.gov.vn> để tra cứu thông tin công khai.

2.2. Khai và nộp thuế theo phương pháp kê khai (hộ kê khai):

- **Đối tượng áp dụng:** Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai là hộ kinh doanh quy mô lớn; hộ kinh doanh chưa đáp ứng quy mô lớn nhưng lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai.

“Hộ kinh doanh quy mô lớn: Đối với lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên hoặc tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 3 tỷ đồng trở lên; Đối với lĩnh vực thương mại, dịch vụ có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên hoặc tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 10 tỷ đồng trở lên”.

Hộ kê khai phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ, nhưng không phải quyết toán thuế. Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực, ngành nghề có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải thực hiện chế độ kế toán.

- Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế:

+ Trường hợp kê khai theo tháng: chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo tháng phát sinh nghĩa vụ thuế.

+ Trường hợp kê khai theo quý chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng đầu quý tiếp theo liền kề quý phát sinh nghĩa vụ thuế.

- **Hồ sơ khai thuế:** Gồm mẫu tờ khai số 01/CNKD và phụ lục Bảng kê hoạt động kinh doanh trong kỳ theo mẫu số 01-2/BK-HĐKD ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC. Nếu có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải nộp Phụ lục Bảng kê mẫu số 01-2/BK-HĐKD.

- **Nơi nộp hồ sơ khai thuế:** Nộp cho Chi cục Thuế quản lý trực tiếp nơi hộ kinh doanh hoạt động sản xuất, kinh doanh bằng phương thức điện tử tại địa chỉ website thuedientu.gdt.gov.vn, phân hệ “CÁ NHÂN”, hoặc trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- **Thời hạn nộp thuế:** Thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế. Trường hợp khai bổ sung hồ sơ khai thuế, thời hạn nộp thuế là thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót.

Thực hiện nộp thuế tại Ngân hàng hoặc nộp điện tử thông qua Ứng dụng EtaxMobile của Ngành thuế.

2.3. Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh:

- Trường hợp tạm ngừng kinh doanh phải thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký kinh doanh.

Trường hợp hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, hộ kinh doanh gửi thông báo bằng văn bản cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hộ kinh doanh đã đăng ký ít nhất 03 ngày làm việc trước khi tạm ngừng kinh doanh hoặc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo.

Đối với hộ gia đình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối; người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyển; kinh doanh lưu động; kinh doanh thời vụ; làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký hộ kinh doanh thì thực hiện thông báo tạm ngừng đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp chậm nhất là 01 ngày làm việc trước khi tạm ngừng.